

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2009

## BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2008 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2009

**Kính gửi:** QUÝ VỊ CÔ ĐÔNG VPBANK

Ban điều hành VPBank xin trân trọng thông báo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2008 và Kế hoạch hoạt động năm 2009 như sau:

### A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2008

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Năm 2008 là một năm thị trường ngân hàng đã trải qua những biến động chưa từng có về lãi suất, tỷ giá. Do sự thay đổi của các công cụ điều hành của Ngân hàng nhà nước với chính sách tiền tệ đi từ định hướng thắt chặt vào những tháng đầu năm và nới lỏng vào những tháng cuối năm, tần suất điều chỉnh các công cụ điều hành như lãi suất cơ bản, tỷ lệ dự trữ bắt buộc, biên độ tỷ giá đã diễn ra liên tục và thất thường. Bên cạnh đó là những ảnh hưởng tiêu cực từ cuộc khủng hoảng tài chính tiền tệ toàn cầu, làm tỷ giá và cung cầu ngoại tệ biến động thường xuyên, các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trong nước lâm vào tình trạng khó khăn, các thị trường trong nước như thị trường chứng khoán, bất động sản, hàng hóa nhập khẩu cũng liên tiếp biến động và suy giảm, các cuộc khủng hoảng thanh khoản và khủng hoảng tín dụng đã diễn ra khốc liệt.

Trước những diễn biến bất lợi từ trong và ngoài nước đã tạo ra rất nhiều khó khăn và thách thức đối với Ngân hàng. Ban lãnh đạo đã chọn phương án triển thận trọng, ổn định, yếu tố an toàn và tăng cường quản trị đã được đưa lên hàng đầu; siết chặt tăng trưởng tín dụng, hạn chế các khoản đầu tư lớn, tập trung phát triển các sản phẩm dịch vụ mới, nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ đã có; rà soát và thẩm định chặt chẽ các khoản cho vay; chú trọng thu hồi nợ cũ, nợ xấu.

Do ưu tiên mục tiêu kiểm soát rủi ro, nên các mặt hoạt động chính của VPBank trong năm 2008 như huy động vốn, cho vay,... đều không có sự tăng trưởng đáng kể (riêng dư nợ tín dụng còn giảm so với cuối năm trước). Chất lượng tín dụng dù đã được hết sức chú trọng nhưng do khó khăn chung của các doanh nghiệp nên tỷ lệ nợ xấu cuối năm cũng ở mức cao – 3,4% tổng dư nợ, gần bằng tỷ lệ nợ xấu bình quân của toàn ngành (3,5%). Lợi nhuận trước thuế cũng chỉ đạt gần 200 tỷ đồng.

#### CÁC HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ

##### 1. Hoạt động huy động vốn và cho vay,

Năm 2008 là một năm cực kỳ khó khăn đối với hoạt động tín dụng, và huy động vốn. Tính đến 31/12/2008, tổng số dư huy động vốn của VPBank là 15.853 tỷ đồng, tăng 498 tỷ đồng so với

cuối năm 2007 (tương đương tăng 3%), và chỉ đạt 66% so với kế hoạch. Trong đó: Nguồn vốn huy động của TCKT và dân cư (thị trường I) đạt 14.394 tỷ đồng tăng 11% so với cùng kỳ năm ngoái (riêng số dư tiền gửi tiết kiệm đạt 11.454 tỷ đồng tăng 3.548 tỷ đồng so với cuối năm 2007). Nguồn vốn liên ngân hàng (thị trường II) cuối năm 2008 đạt 1.358 tỷ đồng, giảm 56% so với cùng kỳ năm trước.

Ngay từ đầu năm với những khó khăn về nguồn vốn, Hội đồng quản trị, Ban điều hành VPBank đã thống nhất chủ trương thu hẹp tín dụng, tập trung thu hồi nợ cũ, thận trọng đối với khoản cho vay mới. Do ảnh hưởng của lãi suất huy động, trần lãi suất cho vay nên lãi suất cho vay của VPBank biến động liên tục, trong năm 2008 VPbank đã ban hành đến 17 văn bản quyết định điều chỉnh lãi suất cho. Dư nợ đến cuối năm 2008 đạt gần 13 ngàn tỷ đồng, giảm 3% so với cùng kỳ năm ngoái và bằng 65% kế hoạch đã đề ra

**Về chất lượng tín dụng:** Mặc dù VPBank đã thực hiện các biện pháp rà soát, xử lý nợ xấu, củng cố bộ máy thu hồi nợ ở Hội sở và các chi nhánh, nhưng do ảnh hưởng chung từ những biến động của nền kinh tế trong và ngoài nước các doanh nghiệp là khách hàng của VPBank cũng gặp nhiều khó khăn, nên tỷ lệ nợ xấu tăng cao là điều không tránh khỏi. Nợ xấu từ mức 0.49 % tại thời điểm cuối năm 2007 đã tăng lên 3.41% vào thời điểm 31/12/2008 (tỷ lệ nợ xấu trung bình của ngành là 3.5%)

Dự kiến năm 2009 VPBank cũng như các NHTM nói chung vẫn tiếp tục phải đối mặt với tình trạng nợ xấu khi nền kinh tế vẫn tiếp tục giảm tốc độ tăng trưởng và thị trường bất động sản chưa tan băng.

## 2. Hoạt động Thanh toán quốc tế

Trong năm 2008 thị trường ngoại tệ diễn biến khá bất thường, lúc thì dư thừa các NHTM từ chối không mua, lúc lại thiếu hụt nghiêm trọng không ai bán ra, vì vậy trong nhiều giai đoạn VPBank buộc phải thắt chặt điều kiện mở L/C (tăng tỷ lệ ký quỹ, yêu cầu khách hàng tự lo nguồn ngoại tệ thanh toán,...). Trước khó khăn đó, doanh số và số lượng của hoạt động thanh toán quốc tế của VPBank năm 2008 đã không đạt được kế hoạch đề ra. Trị giá L/C nhập khẩu mở trong năm 2008 đạt gần 55 triệu USD giảm 37% so với năm 2007. Trị giá L/C xuất lũy kế năm 2008 đạt 9 triệu USD giảm 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh số chuyển tiền TTR lũy kế năm 2008 đạt hơn 155 triệu USD giảm 9% so với năm 2007. Mặc dù vậy, tổng thu phí dịch vụ TTQT trong năm 2008 cũng đạt hơn 10,4 tỷ đồng, chỉ giảm 4% so với năm 2007.

## 3. Hoạt động của Trung tâm chuyển tiền Western Union

Năm 2008, mặc dù hoạt động trong môi trường kinh tế khó khăn nhưng hoạt động của Trung tâm WU đã đạt được những thành quả đáng ghi nhận: Doanh số chi trả Western Union năm 2008 đạt hơn 46,9 triệu USD, tăng 56,33% so với cùng kỳ năm ngoái, trong đó VPBank trực tiếp chi trả hơn 21,5 triệu USD, Tổng số món chi trả trong năm 2008 đạt 76.276 món. Doanh số chuyển tiền WU năm 2008 của VPBank đạt hơn 3,3 triệu USD.

Tính đến 31/12/2008, số đại lý phụ chi trả kiều hối trên toàn hệ thống đang hoạt động là 498 điểm, tăng 108 điểm so với cùng kỳ năm ngoái. Phí thu được từ dịch vụ WU năm 2008 của VPBank đạt gần 640 ngàn USD (tương đương 10,8 tỷ đồng) tăng 28% so với cùng kỳ năm trước..

## 4. Hoạt động của Trung tâm thẻ

Tính đến 31/12/2008 số lượng thẻ ghi nợ nội địa Autolink phát hành là 48.039 thẻ tăng gấp 5 lần so với cuối năm 2007, thẻ Platinum phát hành đạt 1.302 thẻ, tăng 73 % so với cuối

năm 2007, trong đó có 900 thẻ Credit, thẻ MC<sup>2</sup> phát hành là 5.381 thẻ trong đó có 3.337 thẻ credit, thẻ E-card phát hành là 236 thẻ.

Tính đến 28/09/2008 số lượng máy ATM đã mua là 302 máy và đã tiến hành lắp đặt trên toàn quốc là 243 máy tăng 73 máy so với cuối năm 2007. Với số lượng ATM đã lắp đặt nói trên, số lượng thẻ phát hành của VPBank như vậy là thấp. Năm 2009, VPBank sẽ tạm dừng việc lắp đặt mới các ATM và tập trung phát triển số lượng thẻ và tăng chất lượng dịch vụ thẻ.

### 5. Hoạt động của các công ty trực thuộc

Năm 2008 là một năm đầy thăng trầm của thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam. Có thể nói, đây là năm có nhiều biến động nhất trong suốt hơn 8 năm phát triển của thị trường. So với thời điểm cuối năm 2007 HaSTC - index và VN - Index giảm tương ứng 67,2% và 66,9%. Lợi nhuận thu được đến cuối năm 2008 của Công ty chứng khoán VPBank chỉ đạt gần 195,5 triệu đồng do công ty đã phải trích dự phòng cho chứng khoán tự doanh trên sàn niêm yết.

Với hoạt động khai thác, quản lý các tài sản là bất động sản của Ngân hàng, đồng thời nhiệm vụ chính là hỗ trợ các chi nhánh, đơn vị trong Ngân hàng trong việc thẩm định, sửa chữa, lắp đặt tại các tòa nhà, lợi nhuận trước thuế của Công ty AMC năm 2008 đạt 438 triệu đồng.

### 6. Vốn điều lệ

Trong năm 2008, Hội đồng Quản trị đã hoàn tất việc bán cổ phần cho đối tác chiến lược nước ngoài là ngân hàng OCBC, nâng tỷ lệ sở hữu của OCBC tại VPBank lên 15% và theo đó vốn điều lệ của VPBank tăng từ 2000 tỷ đồng lên 2.117.474.330.000 đồng. Đây là nỗ lực lớn của Hội đồng quản trị VPBank và sự hợp tác thiện chí của đối tác chiến lược OCBC.

### 7. Kết quả kinh doanh:

Trong khi lợi nhuận đóng góp của các công ty trực thuộc còn rất khiêm tốn, hoạt động tín dụng cơ bản của Ngân hàng vẫn được xem là chủ chốt, lợi nhuận của VPBank đã bị ảnh hưởng nặng nề khi Ngân hàng đã phải gồng mình với khó khăn trong thanh khoản với mức lãi suất huy động cao chưa từng có trong phần lớn thời gian của năm, trong khi tốc độ tăng trưởng tín dụng thấp, tín dụng tiêu dùng và Bất động sản thu hẹp. Kết thúc năm 2008, tình hình hoạt động của VPBank đã vượt qua một năm khó khăn một cách anh toàn, lợi nhuận trước thuế của toàn hệ thống VPBank năm 2008 đạt gần 199 tỷ đồng. Kết quả này tuy không đạt được so với kế hoạch ban đầu và kỳ vọng của Cổ đông VPBank, nhưng đã là nỗ lực của tất cả cán bộ và nhân viên Ngân hàng.

## B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2009

Trước những khó khăn và thách thức đã được dự báo của năm 2009 và với những tình hình, đặc điểm riêng, Hội đồng quản trị, Ban điều hành xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 2009 vẫn là thực hiện theo những định hướng đã được thống nhất từ năm 2008 đó là tăng trưởng thận trọng, tăng cường kiểm soát, nâng cao quản trị. Ban điều hành VPBank phấn đấu đạt mức tăng trưởng các hoạt động kinh doanh cả năm bình quân từ 25-35% và lợi nhuận trước thuế toàn VPBank tăng 67% so với năm 2008 (riêng Ngân hàng tăng 40%), tỷ lệ ROE đạt gần 12%/năm và cổ tức dự kiến là 10%. Các chỉ tiêu kế hoạch cụ thể như sau:

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện 2008	KH 2009	% so với 2008
I	Riêng Ngân hàng			
1	Huy động vốn	15,709,001	21,420,000	136%
2	Dư nợ cho vay	12,973,626	16,500,000	127%
3	Tỷ lệ nợ xấu	3.40%	<4.00%	
4	LN trước thuế	198,188	276,886	140%
II	Lợi nhuận trước thuế của VPBS	438	50,000	
III	Lợi nhuận trước thuế của AMC	195	5,000	
	Tổng lợi nhuận trước thuế (gồm 2 cty con)	198,811	331,886	167%
	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	5.0%	10.0%	

### C. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động ngoài dự đoán, đã gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các ngân hàng nói chung và VPBank nói riêng. Kết thúc năm 2008, VPBank vẫn đảm bảo ổn định được hệ thống, giữ vững các hoạt động kinh doanh, ổn định thanh khoản, kiểm soát được chất lượng tín dụng và duy trì được lợi nhuận.

Kết quả lợi nhuận năm 2008 của VPBank tuy còn rất khiêm tốn và không đạt được theo kế hoạch ban đầu và kỳ vọng của cổ đông Ngân hàng, nhưng đó là thành quả của quá trình lao động nghiêm túc và trách nhiệm của tập thể cán bộ nhân viên VPBank, của sự quan tâm sâu sát của Hội đồng quản trị và sự ủng hộ, chia sẻ của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng.

Trên cơ sở những kết quả đạt được cùng những kinh nghiệm tích lũy được trong việc quản trị, điều hành Ngân hàng trong điều kiện kinh tế khủng hoảng, Ban điều hành VPBank sẽ nỗ lực hoàn thành kế hoạch năm 2009 do Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông giao cho.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Thành Bình*